TÒA ÁNNHÂN DÂN **HUYỆN PHÙ YÊN** **TỈNH SƠN LA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 05/2024/HS-ST
Ngày: 19-11-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÙ YÊN, TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Nam.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đinh Công Ó và bà Lê Thị Bống.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Ngoãn - Thư ký Toà án nhân dân huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hân - Kiểm sát viên.

Ngày 19/11/2024, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Phù Yên tỉnh Sơn La xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 05/2024/TLST-HS ngày 17/10/2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 04/2024/QĐXXST-HS ngày 05/11/2024, đối với bị cáo:

Hoàng Mạnh T, sinh ngày 16/3/1980 tại huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La; nơi đăng ký thường trú: Bản KP, xã HT, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La; nơi tạm trú và nơi ở hiện nay: Bản Y, xã HT, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Giáo viên; trình độ học vấn: Lớp 12/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Văn Tèm và bà Phùng Thị Bằng (đều đã chết); có vợ là Hoàng Thị T và 02 con (con lớn sinh năm 2001, con nhỏ sinh năm 2004); tiền án, tiền sự: Không có; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 09/7/2024 cho đến nay; có mặt tại phiên toà.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Chị Hoàng Thị T, sinh năm 1982, nơi cư trú: Bản Y, xã HT, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La; có mặt.

2. Anh Cầm Hải N, sinh năm 1983, nơi cư trú: Tiểu khu X, thị trấn Phù Yên, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 09h20 phút ngày 09/7/2024, tổ công tác của Công an huyện Phù Yên chủ trì phối hợp với Công an xã QH tuần tra kiểm soát tại khu vực bản M, xã QH, phát hiện Hoàng Mạnh T đang điều khiển xe mô tô BKS 26D1 - 122.77 có biểu hiện nghi vấn về ma túy. Tổ công tác yêu cầu dừng xe và tiến hành làm việc. T đã tự nguyện giao nộp từ trong lòng bàn tay trái 01 gói có đặc điểm: ngoài cùng được gói bằng nilon màu đen, lớp thứ hai được gói bằng băng dính màu trắng, lớp thứ ba được gói bằng giấy màu trắng bên trong là chất bột màu trắng dạng cục T khai là Heroine, mục đích cất giấu là để sử dụng cho bản thân. Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang. Vật chứng thu giữ gồm: 01 gói ma túy có đặc điểm như đã nêu trên; 01 xe mô tô BKS 26D1 - 122.77; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu VIVO 1906, bên trong có 01 sim điện thoại.

Cùng ngày, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Phù Yên đã mở niêm phong, cân tịnh vật chứng xác định khối lượng ma túy thu giữ là 0,177g, lấy toàn bộ làm mẫu giám định kí hiệu T1. Kết luận giám định số: 1461/KL-KTHS ngày 12/7/2024 của Phòng Kĩ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận: Mẫu ký hiệu T1 gửi giám định là ma túy; loại Heroine. Tổng khối lượng ma tuý thu giữ là 0,177 gam, loại Heroine. Mẫu giám định đã sử dụng hết trong quá trình giám định.

Quá trình điều tra, Hoàng Mạnh T khai nhận như sau: Đầu tháng 6/2024, T quen với một người đàn ông tên là Ng (không biết họ, tên đệm, địa chỉ). Qua nói chuyện, T biết Ng có bán ma tuý nên đã xin số điện thoại của Ng. T đã nhiều lần gọi điện cho Ng hỏi mua ma tuý nhưng Ng không bán. Khoảng 06h ngày 09/7/2024, do muốn có ma túy để sử dụng nên T đã sử dụng điện thoại của mình có số thuê bao 0987.566.572 gọi vào số điện thoại của Ng là 0941.083.228, T lưu trong danh bạ điện thoại là D. T hỏi Ng có ma túy bán không. Ng nói là có và hỏi T mua bao nhiêu. T bảo với Ng là bán cho T 500.000 đồng. Lần này, Ng đồng ý bán và hẹn T đến gặp ở khu vực đường ra cánh đồng gần cửa hàng xăng dầu thuộc bản M, xã QH để lấy Heroine. Đến khoảng 09h cùng ngày, T điều khiển xe môtô nhãn hiệu Honda Dream, màu nâu, BKS 26D1 - 122.77 từ nhà đi đến chỗ hẹn. Khi gặp nhau, T đưa cho Ng số tiền 500.000 đồng và nhận lại 01 gói Heroine. Sau đó, T cầm ở lòng bàn tay trái rồi điều khiển xe đi về được khoảng 100m thì bị tổ công tác Công an huyện Phù Yên bắt giữ.

Đối với người đàn ông tên Ng đã bán ma túy cho Hoàng Mạnh T. Quá trình điều tra, T không đưa ra được thông tin đầy đủ về nhân thân, lai lịch, nhận dạng cụ thể của người đàn ông này. Xác minh đối với số thuê bao 0941.083.228, đăng ký mang tên anh Đinh Văn H, sinh năm 1984, nơi cư trú bản TD, xã TP, huyện Phù Yên. Trong quá trình điều tra, anh H xác định không quen biết Hoàng Mạnh T và hiện nay anh H không còn sử dụng số điện thoại nêu trên. Cho T nhận dạng ảnh, T xác định anh Đinh Văn H không phải là người đàn ông tên Ng đã bán ma tuý cho T vào ngày 09/7/2024. Do đó, buộc Hoàng Mạnh T phải chịu trách nhiệm về toàn bộ số ma túy đã bị thu giữ.

Cáo trạng số 61/CT-VKS ngày 16/10/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La, truy tố bị cáo Hoàng Mạnh T về tội Tàng trữ trái phép chất ma tuý theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà, bị cáo khai nhận hành vi như nội dung bản cáo trạng. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chị Hoàng Thị T (vợ của bị cáo) khai chiếc xe mô tô biển kiểm soát 26D1 - 122.77 là tài sản chung vợ chồng và đề nghị trả lại cho chị sử dụng. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Yên giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Hoàng Mạnh T về tội Tàng trữ trái phép chất ma tuý và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Về hình phạt: Áp dụng điểm c khoản 1, khoản 5 Điều 249; Điều 35; Điều 38; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo từ 14 đến 17 tháng tù, áp dụng hình phạt bổ sung phạt tiền từ 1.000.000 đến 2.000.000 đồng.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự, tịch thu tiêu hủy vỏ phong bì niêm phong ban đầu, mảnh nilon, mảnh băng dính, mảnh giấy màu trắng đựng ma túy; trả lại cho vợ chồng bị cáo chiếc xe mô tô và chiếc điện thoại.

- Về án phí: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/ UBTVQH14, bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

- Về kiến nghị: Đề nghị cơ quan điều tra tiếp tục điều tra làm rõ đối tượng đã bán ma túy cho bị cáo để xử lý nghiêm minh theo quy định của pháp luật.

Bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan nhất trí với luận tội và đề nghị của Kiểm sát viên. Bị cáo nói lời sau cùng đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng: Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Phù Yên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Yên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Cầm Hải N vắng mặt tại phiên tòa nhưng đã được triệu tập hợp lệ và sự vắng mặt của anh N không cản trở việc xét xử nên Tòa án xét xử vắng mặt anh N theo quy định tại Điều 292 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Về hành vi của bị cáo và trách nhiệm hình sự: Tại phiên tòa, bị cáo giữ nguyên lời khai như tại Cơ quan điều tra và nhất trí với nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát. Lời khai của bị cáo phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang; Biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ; Biên bản mở niêm phong, cân tịnh, lấy mẫu giám định và niêm phong lại vật chứng; Kết luận giám định; Lời khai của người chứng kiến sự việc. Bị cáo đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự và nhận thức được việc tàng trữ, sử dụng chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn thực hiện hành vi tàng trữ 0,177 gam Heroin để sử dụng cho bản thân. Do đó, Viện kiểm sát

nhân dân huyện Phù Yên truy tố bị cáo về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tiền án, tiền sự, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Sau khi bị phát hiện bắt giữ, bị cáo đã thành khẩn khai báo toàn bộ nội dung sự việc và thể hiện thái độ ăn năn hối cải. Bên cạnh đó, bị cáo có bố được tặng Huy chương vì sự nghiệp giáo dục và bản thân bị cáo được tặng Kỉ niệm chương vì sự nghiệp giáo dục. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[4] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội và trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội thuộc trường hợp nghiêm trọng. Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến chế độ quản lý độc quyền chất ma túy của Nhà nước, ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương, làm gia tăng các tệ nạn xã hội. Do đó, cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để đảm bảo giáo dục, cải tạo riêng và phòng ngừa chung. Căn cứ tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, mức hình phạt chính đối với bị cáo theo đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Yên là phù hợp.

[5] Về xử lý vật chứng và hình phạt bổ sung: Phong bì niêm phong vật chứng ban đầu, mảnh nilon, mảnh băng dính và mảnh giấy màu trắng đựng ma túy là vật không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy. Chiếc xe mô tô biển kiểm soát 26D1-122.77 và chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Vivo 1906 là tài sản chung của vợ chồng bị cáo không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo nên đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Yên về việc trả lại cho vợ chồng bị cáo là có căn cứ. Tuy nhiên, cần áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo với mức nhất định để đảm bảo tính nghiêm minh của pháp luật. Ngoài ra, vợ chồng bị cáo mua xe của anh Cầm Hải N nên phải thực hiện việc đăng ký chuyển nhượng chiếc xe tại cơ quan có thẩm quyền.

[6] Về nguồn gốc ma tuý thu giữ của bị cáo: Bị cáo khai mua của một người đàn ông tên là Ng nhưng không rõ lai lịch, địa chỉ. Kết quả điều tra xác định anh Đinh Văn H là chủ số thuê bao 0941083228 nhưng anh H không phải là người bán ma tuý cho bị cáo vào ngày 09/7/2024. Do vậy, bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về khối lượng ma túy bị thu giữ. Tuy nhiên, theo đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Yên, Hội đồng xét xử xét thấy cần kiến nghị cơ quan điều tra Công an huyện Phù Yên tiếp tục điều tra, làm rõ đối tượng đã bán ma túy cho bị cáo để xử lý nghiêm theo quy định của pháp luật.

[7] Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm. Bị cáo và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm c khoản 1, khoản 5 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51

Bộ luật Hình sự: Tuyên bố bị cáo Hoàng Mạnh T phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma tuý. Xử phạt bị cáo Hoàng Mạnh T 14 *(mười bốn)* tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 09/7/2024. Phạt bổ sung 1.000.000 đồng *(một triệu đồng)* đối với bị cáo.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy 01 *(một)* vỏ phong bì niêm phong ban đầu; 01 *(một)* mảnh nilon màu đen; 01 *(một)* mảnh băng dính màu trắng; 01*(một)* mảnh giấy màu trắng.

- Trả lại cho vợ chồng bị cáo Hoàng Mạnh T, chị Hoàng Thị T 01 *(một)* chiếc xe môtô nhãn hiệu Honda Dream, màu nâu, BKS: 26D1-122.77, số khung RLHHA0806AY369372, số máy HA08E-1669409; 01 *(một)* chiếc điện thoại di động nhãn hiệu VIVO 1906, màu đỏ, số IMEI 1: 861325046945753; số IMEI 2: 86132504 6945746, bên trong có 01 *(một)* sim điện thoại số thuê bao 0987.566.572.

(Mô tả chi tiết theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản hồi 14 giờ 00 phút, ngày 17/10/2024 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Phù Yên và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phù Yên).

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án, bị cáo Hoàng Mạnh T phải chịu 200.000 *(Hai trăm nghìn)* đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331 và Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự, bị cáo và người có quyền lợi liên quan có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án *(ngày 19/11/2024)*. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày được tống đạt bản án hoặc bản án được niêm yết./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Sơn La;
- VKSND tỉnh Sơn La;
- VKSND huyện Phù Yên;
- Sở Tư pháp tỉnh Sơn La;
- Cơ quan THAHS CA huyện Phù Yên;
- Cơ quan THAHS CA tỉnh Sơn La;
- Trại tạm giam CA tỉnh Sơn La;
- Chi cục THADS huyện Phù Yên;
- Bị cáo; người có QLNVLQ;
- Lưu HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Văn Nam